

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Ông Bùi Quý Minh Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 04/5/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXX-ST ngày 17/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22 tháng 8 năm 1990, tại: NT – PY – TN; trú tại: xóm Đ, xã NT, thị xã PY, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn Th và bà Đào Thị V; vợ, con: chưa có; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba ; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 05/02/2018. Ngày 06/3/2018 bị bắt tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh TN. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1954(có mặt).
Trú tại: tổ dân phố 6, phường BH, thị xã PY, tỉnh TN.
2. Ông Hà Văn Ng, sinh năm 1958 (có mặt).
Trú tại: tổ dân phố 6, phường BH, thị xã PY, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/01/2018, tổ công tác của Công an phường BH, thị xã PY làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 6, phường BH- PY-TN, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một thanh niên lái xe ô tô tắc xin BTR biển kiểm soát (BKS) 11A-015.15 vận chuyển hàng cấm (pháo nổ). Sau khi nhận được tin báo tổ công tác tiến hành kiểm tra tại đoạn đường nhà văn hóa tổ dân phố 6, phường BH, thị xã PY (trước cửa nhà số 02, ngõ 6) thấy một thanh niên, sau xác định là Hoàng Văn Đ vận chuyển 30 khối hộp vuông, bên ngoài mỗi hộp dán giấy nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài (Đ khai là pháo nổ), tại cốp sau xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, mang biển số 11A-015.15. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, sau đó bàn giao hồ sơ, đối tượng cùng phương tiện cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY để điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: 30 khối hộp hình vuông mà Đ vận chuyển trên xe ô tô mang biển số 11A-015.15 là pháo nổ. Số pháo này, Đ mua với giá 160.000 đồng/01 hộp của một người đàn ông người Trung Quốc vào ngày 16/01/2018 ở khu vực xã TĐ, huyện HL, tỉnh CB, Đ mang số pháo trên về cất giấu tại gia đình ở NT – PY, nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngày 27/01/2018 một người tên là C điện thoại cho bị cáo và hẹn bị cáo mang số pháo trên đến địa điểm tổ 6, phường BH để bán cho C, hai người thỏa thuận giá 430.000đồng/ một hộp. Khoảng 11 giờ cùng ngày Đ mở cốp xe ô tô để chuẩn bị lấy pháo bán cho khách hàng thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số vật chứng (nghi pháo nổ) thu giữ của Hoàng Văn Đ ngày 28/01/2018 xác định được: số lượng vật chứng (nghi là pháo nổ) thu giữ của Hoàng Văn Đ có trọng lượng là 42kg (đã trừ bì) và tiến hành lấy ngẫu nhiên 01 khối hộp vuông trong 30 khối hộp vuông có trọng lượng 1,4kg làm mẫu giám định (Ký hiệu M). Số còn lại có tổng trọng lượng 40,6 kg niêm phong lại ký hiệu K và L để lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 393 ngày 26/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: *"01 khối hộp vuông có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm, bên trong có 36 vật hình trụ có đường kính 2,3cm dài 14,5cm, ký hiệu M là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)."*

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSPY ngày 03/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Hoàng Văn Điệp đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Hoàng Văn Đ từ 05 năm đến 06 năm tù.

* Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 40.6 Kg pháo nổ thu giữ của Hoàng Văn Đ.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Đ.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai

của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/01/2018, tại tổ dân phố 6, phường BH, thị xã PY, Hoàng Văn Đ đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Getz, mang biển số 11A-015.15, vận chuyển 42 kg hàng cấm (pháo nổ) với mục đích để bán kiếm lời cho một đối tượng có tên là C (không rõ tên, tuổi địa chỉ) vì bị cáo và C chỉ liên hệ qua điện thoại, Đ chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Việc chưa bán được số lượng pháo nổ nêu trên nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi, ý thức của Hoàng Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 51/CT-VKSPY ngày 04/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 có nội dung”

1...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 5 năm đến 10 năm.

...

g. Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam;

[4] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ pháo nổ là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song vì mục đích lợi nhuận đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm (theo danh mục tại Nghị định của Chính phủ số: 59/2006/NĐ-CP ngày 02/6/2006 quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và Nghị định 43/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 sửa đổi bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 02/6/2006 hướng dẫn thi hành Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện) trong đó quy định: Pháo nổ các loại. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự. Song do háms lợi nên đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[7]. *Về hình phạt*: Trong thời gian gần đây đặc biệt là trong dịp tết nguyên đán Mậu tuất năm 2018 tình hình tội phạm về Buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trên địa bàn tỉnh TN nói chung và trên địa bàn thị xã PY nói riêng, có chiều hướng gia tăng, làm cho quần chúng nhân dân bất bình, bởi hệ lụy do việc sử dụng pháo nổ gây ra là vô cùng to lớn, có nhiều người, nhiều cơ sở do kinh doanh trái phép đã dẫn đến việc cháy nổ, việc sử dụng pháo nổ còn gây nguy hiểm đến chính tính mạng của chính người sử dụng và những người xung quanh, chính vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta nhiều năm nay đã nghiêm cấm việc sử dụng trái phép pháo nổ. Song bị cáo chỉ vì mục đích kiếm lời đã lao vào việc phạm tội, thể hiện coi thường pháp luật. Vì vậy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành người làm ăn lương thiện và để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[8]. *Hình phạt bổ sung*: Mục đích bị cáo buôn bán pháo nổ để kiếm lời nên cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[9]. *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: 40.6 Kg pháo nổ số hiệu KH: K-L thu giữ của Hoàng Văn Điệp hiện đang được lưu giữ tại kho vũ khí đạn – Phòng kỹ thuật- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN. Là vật chứng của vụ án, cần tịch thu để tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại bị cáo khai dùng để liên hệ với anh C trong việc buôn bán pháo. Do vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12]. *Các hành vi khác*: Đối với chiếc xe ô tô có BKS 11A-015.15 quá trình điều tra xác định được là của ông Nghiêm Xuân T, trú tại: tổ 7, phường SH, thành phố CB, tỉnh CB đã cho anh Nông Văn K, trú tại: KhM – AL – HL – CB thuê, anh K về chơi với bạn ở tổ dân phố 6, phường BH, thị xã PY chơi, sau đó thì Hoàng Văn Đ đã hỏi mượn xe ô tô của anh K, khi mượn Đ không

nói với anh K sử dụng xe đi chở pháo nổ đi bán. Quá trình điều tra xác định ông T và anh K không biết việc Đ sử dụng chiếc xe vào việc buôn bán hàng cấm là pháo nổ. Cơ quan điều tra không xử lý gì với ông T và anh K, đồng thời đã trả lại xe cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với người tên là C bị cáo khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ như thế nào, hai người chỉ liên hệ với nhau qua điện thoại để trao đổi việc mua bán pháo. Như vậy không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn Đ** phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 06 năm (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 06/3/2018. Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến 05/02/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 40.6 Kg pháo nổ số hiệu KH: K-L thu giữ của Hoàng Văn Đ.

Yêu cầu Công an thị xã PY phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY thực hiện việc tiêu hủy số vật chứng là 40.6 Kg pháo nổ số hiệu KH: K-L thu giữ của Hoàng Văn Đ, hiện đang được lưu giữ tại *Kho vũ khí đạn – phòng kỹ thuật - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN*.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 phòng bì niêm phong ký hiệu T ghi bên trong chứa 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 bên trong có sim điện thoại số 0967.945.938 và 0968671897 thu giữ của Hoàng Văn Đ ngày 27/01/2018.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY với Kho vũ khí đạn – phòng kỹ thuật - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN ngày 19/3/2018 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY và Chi cục thi hành án thị xã PY ngày 30 tháng 5 năm 2018).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND thị xã PY;
- VKSND tỉnh TN;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã PY;
- THAHS;
- CCTHAdân sự thị xã PY
- Phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh TN;
- UBND xã NT;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thu Thủy